

DANH SÁCH ĐIỂM THI CHỨNG CHỈ ỨNG DỤNG CÔNG NGHỆ THÔNG TIN
(Chuẩn kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin cơ bản)

Địa điểm: **Trường Đại học Thủ Dầu Một**

Khóa thi ngày: **03/02/2018**

STT	SBD	Họ tên đệm	Tên	Phái	Ngày sinh	Nơi sinh	Điểm TN	Điểm TH	Kết quả
1	18010001	Nguyễn Lâm Thùy	An	Nữ	14/10/1997	Bình Dương	8,0	9,5	Đạt
2	18010002	Nguyễn Thị Thúy	An	Nữ	27/08/1995	Bình Dương	6,0	5,0	Đạt
3	18010003	Tôn Thị Hoài	An	Nữ	07/09/1994	Bình Dương	5,5	3,0	Không đạt
4	18010004	Trịnh Triều	An	Nam	07/07/1997	TP HCM	7,0	3,0	Không đạt
5	18010005	Vũ Thị	An	Nữ	03/07/1998	Bình Phước	6,0	7,0	Đạt
6	18010006	Nguyễn Văn	Ấn	Nam	01/06/1996	Đồng Nai	6,0	2,0	Không đạt
7	18010007	Bùi Thị Ngọc	Anh	Nữ	09/03/1998	Nam Định	7,5	9,0	Đạt
8	18010008	Hà Thị Phương	Anh	Nữ	06/01/1997	Thanh Hóa	5,0	4,0	Không đạt
9	18010009	Lê Hoàng	Anh	Nam	25/11/1995	Bình Dương			
10	18010010	Nguyễn Thị Hồng	Anh	Nữ	22/09/1997	Bình Dương	5,5	5,0	Đạt
11	18010011	Phạm Tuấn	Anh	Nam	22/05/1994	Thanh Hóa	7,0	6,0	Đạt
12	18010012	Trần Thị Thúy	Anh	Nữ	01/08/1998	Bình Thuận	8,0	9,0	Đạt
13	18010013	Trang Tiểu	Anh	Nữ	23/07/1999	Bình Dương	6,5	6,0	Đạt
14	18010014	Vũ Thị Mai	Anh	Nữ	18/08/1998	Bắc Giang	6,0	7,0	Đạt
15	18010015	Lê Ngọc	Ánh	Nữ	25/01/1997	Long An	3,0	1,5	Không đạt
16	18010016	Nguyễn Chí	Bảo	Nam	07/02/1997	Bình Dương	7,0	4,0	Không đạt
17	18010017	Nguyễn Thành	Bảo	Nam	10/01/1997	Sông Bé	7,5	9,5	Đạt
18	18010018	Nguyễn Văn	Bình	Nam	30/12/1996	Thanh Hóa			
19	18010019	Trần Thị Cẩm	Bình	Nữ	19/09/1998	Ninh Bình			
20	18010020	Vũ Gia	Bình	Nữ	01/06/1997	Bình Dương	6,0	4,5	Không đạt
21	18010021	Lê Hoàng	Câu	Nam	03/04/1998	TP HCM	6,0	7,0	Đạt
22	18010022	Lê Minh	Chiến	Nam	05/01/1997	Bình Dương	5,0	7,0	Đạt
23	18010023	Trần Thị	Chinh	Nữ	05/02/1996	Hà Nam	6,5	5,0	Đạt
24	18010024	Phạm Thị Minh	Chu	Nữ	10/09/1999	Bình Dương	7,0	6,0	Đạt
25	18010025	Phạm Thị	Chung	Nữ	30/11/1998	Nghệ An	8,0	8,5	Đạt
26	18010026	Phạm Thị Ngọc	Chuyên	Nữ	19/04/1997	Đắk Lắk	6,0	7,0	Đạt
27	18010027	Nguyễn Thành	Công	Nam	06/12/1998	Đắk Lắk	5,0	4,0	Không đạt
28	18010028	Võ Văn	Công	Nam	04/06/1998	Bình Dương			
29	18010029	Nguyễn Văn	Của	Nam	04/04/1997	Bình Dương	6,5	3,0	Không đạt
30	18010030	Đoàn Minh	Cường	Nam	02/06/1996	Bến Tre	7,0	9,0	Đạt
31	18010031	Trần Quốc	Cường	Nam	25/08/1997	Bình Dương	8,0	4,5	Không đạt
32	18010032	Trần Văn	Cường	Nam	17/07/1997	Đồng Nai	6,0	9,0	Đạt
33	18010033	Nguyễn Thị	Đặng	Nữ	23/12/1997	Quảng Ngãi	3,0	4,0	Không đạt
34	18010034	Lê Đỗ	Đạt	Nam	08/09/1997	Bình Dương	8,0	9,5	Đạt
35	18010035	Lê Tiến	Đạt	Nam	30/07/1995	Tiền Giang			
36	18010036	Phạm Quốc	Đạt	Nam	15/08/1996	Đắk Lắk	7,5	7,5	Đạt
37	18010037	Thượng Thành	Đạt	Nam	04/11/1997	Bình Dương	7,0	7,0	Đạt
38	18010038	Trần Thành	Đạt	Nữ	26/06/1998	Bình Dương			

STT	SBD	Họ tên đệm	Tên	Phái	Ngày sinh	Nơi sinh	Điểm TN	Điểm TH	Kết quả
39	18010039	Nguyễn Ngọc	Diễm	Nữ	02/11/1998	Bình Dương	7,5	9,0	Đạt
40	18010040	Nguyễn Thị	Điễm	Nữ	27/06/1996	Tây Ninh			
41	18010041	Nguyễn Thị	Diệp	Nữ	14/09/1998	Thanh Hóa	6,5	6,5	Đạt
42	18010042	Nguyễn Thị	Điệp	Nữ	04/05/1994	Quảng Ngãi	8,0	4,5	Không đạt
43	18010043	Nguyễn Thị Kim	Diệu	Nữ	15/12/1997	Quảng Ngãi	6,0	6,5	Đạt
44	18010044	Nguyễn Thị Thùy	Diệu	Nữ	19/09/1998	Bình Dương	6,0	4,0	Không đạt
45	18010045	Trần Thị Phương	Diệu	Nữ	02/02/1998	Bình Phước	5,0	6,0	Đạt
46	18010046	Nguyễn Thanh	Đoàn	Nam	06/11/1996	Quảng Ngãi			
47	18010047	Hoàng Văn	Đức	Nam	27/10/1996	Thanh Hóa	9,0	7,5	Đạt
48	18010048	Nguyễn Hoài	Đức	Nam	04/08/1996	Bình Dương	4,0	3,0	Không đạt
49	18010049	Nguyễn Hoàng	Đức	Nam	21/12/1996	Bình Dương	4,0	4,5	Không đạt
50	18010050	Huỳnh Thị Mỹ	Dung	Nữ	26/11/1998	Bình Thuận	8,0	9,0	Đạt
51	18010051	Lê Thị	Dung	Nữ	05/06/1995	Bình Dương	4,0	5,5	Không đạt
52	18010052	Lê Thị Hồng	Dung	Nữ	30/04/1998	Bình Dương	8,5	8,0	Đạt
53	18010053	Nguyễn Mộng Thùy	Dung	Nữ	09/03/1998	Bình Dương	4,5	0,0	Không đạt
54	18010054	Phạm Trần Thu	Dung	Nữ	16/01/1997	Bình Thuận	6,0	5,5	Đạt
55	18010055	Hà Thị Thùy	Dương	Nữ	15/02/1995	Tiền Giang			
56	18010056	Trương Thị Thùy	Dương	Nữ	27/02/1997	Bình Dương	4,0	2,0	Không đạt
57	18010057	Vũ Thị	Dương	Nữ	27/08/1997	Thanh Hóa	5,5	5,5	Đạt
58	18010058	Vũ Thị Thùy	Dương	Nữ	02/10/1997	Bà Rịa - Vũng Tàu	8,0	9,0	Đạt
59	18010059	Mai Lê	Duy	Nam	28/08/1996	Đắk Lắk	7,0	4,0	Không đạt
60	18010060	Ngô Khánh	Duy	Nam	02/11/1997	Bình Dương	6,5	6,5	Đạt
61	18010061	Phan Thị Thúy	Duy	Nữ	04/01/1997	Bến Tre	8,0	9,5	Đạt
62	18010062	Bùi Thanh Kim	Duyên	Nữ	23/11/1999	Bình Dương	4,0	3,0	Không đạt
63	18010063	Lê Thị Mỹ	Duyên	Nữ	10/03/1998	Bình Định	6,5	5,0	Đạt
64	18010064	Nguyễn An Phương	Duyên	Nữ	23/10/1997	TP HCM	8,0	8,5	Đạt
65	18010065	Nguyễn Thị Hồng	Duyên	Nữ	09/11/1997	Kon Tum	4,5	5,0	Không đạt
66	18010066	Nguyễn Thị Mỹ	Duyên	Nữ	05/04/1998	Bình Dương	6,5	6,5	Đạt
67	18010067	Nguyễn Thị Mỹ	Duyên	Nữ	24/02/1998	Bình Dương	8,0	9,5	Đạt
68	18010068	Nguyễn Thị Mỹ	Duyên	Nữ	06/01/1998	Bình Dương	7,5	8,5	Đạt
69	18010069	Đỗ Thị Hồng	Gấm	Nữ	24/11/1997	Bình Dương	5,5	6,5	Đạt
70	18010070	Nguyễn Hoàng Thu	Hà	Nữ	22/08/1998	Bình Dương	8,0	6,5	Đạt
71	18010071	Nguyễn Thị Thu	Hà	Nữ	24/09/1997	Bình Dương	6,5	5,5	Đạt
72	18010072	Tô Thị Thu	Hà	Nữ	22/11/1998	TP HCM	7,5	9,0	Đạt
73	18010073	Phạm Nhật	Hạ	Nữ	10/01/1999	Bình Dương			
74	18010074	Nguyễn Thanh	Hải	Nam	22/08/1994	Sông Bé	6,0	5,0	Đạt
75	18010075	Lê Ngọc Kim	Hằng	Nữ	16/06/1997	Bình Dương	8,0	8,5	Đạt
76	18010076	Lê Thị Thúy	Hằng	Nữ	21/02/1997	Bình Dương	6,0	5,5	Đạt
77	18010077	Nguyễn Thị	Hằng	Nữ	11/03/1994	Đắk Lắk	4,5	5,0	Không đạt
78	18010078	Nguyễn Thị Thanh	Hằng	Nữ	12/04/1998	Bình Dương			
79	18010079	Phạm Ánh Nguyệt	Hằng	Nữ	25/08/1998	Bình Phước	6,5	5,5	Đạt
80	18010080	Trần Thị Thu	Hằng	Nữ	13/05/1998	Bình Dương	5,5	4,0	Không đạt
81	18010081	Võ Thanh	Hằng	Nữ	14/12/1996	Bình Dương	4,0	3,0	Không đạt
82	18010082	Nguyễn Thị	Hạnh	Nữ	18/09/1998	Bắc Giang	4,0	2,0	Không đạt
83	18010083	Nguyễn Thị	Hạnh	Nữ	30/06/1997	Nam Định	6,5	8,0	Đạt

STT	SBD	Họ tên đệm	Tên	Phái	Ngày sinh	Nơi sinh	Điểm TN	Điểm TH	Kết quả
84	18010084	Trần Thị	Hạnh	Nữ	25/10/1997	Đắk Lắk	5,5	4,0	Không đạt
85	18010085	Phạm Quốc	Hào	Nam	10/04/1998	Bình Dương	6,5	8,5	Đạt
86	18010086	Nguyễn Như	Hảo	Nữ	25/10/1999	Bình Dương	8,5	6,0	Đạt
87	18010087	Nguyễn Thị	Hảo	Nữ	26/03/1998	Bắc Ninh	4,5	8,5	Không đạt
88	18010088	Vô Thị Như	Hảo	Nữ	08/04/1998	Phú Yên	6,0	3,5	Không đạt
89	18010089	Nguyễn Thị	Hẹn	Nữ	02/10/1999	Bình Dương	6,5	4,0	Không đạt
90	18010090	Bùi Thị Thu	Hiền	Nữ	23/10/1997	Bình Phước	5,0	3,5	Không đạt
91	18010091	Đỗ Thị Thu	Hiền	Nữ	22/01/1999	Bình Dương	7,0	7,0	Đạt
92	18010092	Hoàng Thị	Hiền	Nữ	25/12/1998	Gia Lai	7,0	7,5	Đạt
93	18010093	Nguyễn Thị	Hiền	Nữ	19/02/1998	Bình Phước	6,0	5,5	Đạt
94	18010094	Nguyễn Thị Thu	Hiền	Nữ	04/10/1997	Bình Dương	5,5	8,0	Đạt
95	18010095	Nguyễn Thị Thu	Hiền	Nữ	16/01/1997	Bình Dương	5,0	4,0	Không đạt
96	18010096	Đàm Hồng	Hiếu	Nam	17/10/1998	Hà Nội	7,5	7,5	Đạt
97	18010097	Lê Bá	Hiệp	Nam	09/08/1996	TP HCM	5,0	8,0	Đạt
98	18010098	Nguyễn Trung	Hiếu	Nam	03/01/1997	Bình Dương	4,0	3,0	Không đạt
99	18010099	Nguyễn Trung	Hiếu	Nam	18/10/1996	Bình Dương	6,0	7,0	Đạt
100	18010100	Trần Minh	Hiếu	Nam	17/09/1996	Bình Phước	8,0	9,5	Đạt
101	18010101	Nguyễn Thị Kim	Hoa	Nữ	26/12/1997	Bình Dương	8,0	7,0	Đạt
102	18010102	Trần Thị Kim	Thoa	Nữ	30/12/1994	Bình Dương	3,5	1,0	Không đạt
103	18010103	Võ Thị Kim	Hoa	Nữ	24/09/1993	Sông Bé	8,0	7,0	Đạt
104	18010104	Lê Duy	Hòa	Nam	23/03/1998	Tp. Hồ Chí Minh	6,0	5,0	Đạt
105	18010105	Nguyễn Đăng Vân	Hòa	Nữ	16/08/1997	Bình Dương	5,5	9,0	Đạt
106	18010106	Phạm Thị Kim	Hòa	Nữ	01/12/1997	Bình Thuận	5,5	0,0	Không đạt
107	18010107	Võ Anh	Hoài	Nam	11/11/1997	Bình Dương	7,5	5,0	Đạt
108	18010108	Nguyễn Huy	Hoàng	Nam	15/09/1998	Bình Dương	7,0	7,0	Đạt
109	18010109	Nguyễn Nhựt	Hoàng	Nam	02/08/1997	Vĩnh Long	8,0	7,5	Đạt
110	18010110	Nguyễn Thị Minh	Hoàng	Nữ	18/01/1997	Bình Phước	7,0	6,0	Đạt
111	18010111	Bùi Thị Mỹ	Hồng	Nữ	22/03/1997	Thừa Thiên Huế	6,0	6,0	Đạt
112	18010112	Trần Thị	Hồng	Nữ	29/12/1997	Hải Dương	3,0	2,5	Không đạt
113	18010113	Nguyễn Khắc	Huân	Nam	19/01/1997	Bình Dương	8,0	6,5	Đạt
114	18010114	Diêu Vị	Hùng	Nam	08/08/1999	TP HCM	6,0	8,0	Đạt
115	18010115	Lê Văn	Hùng	Nam	08/08/1995	Khánh Hòa	8,5	10,0	Đạt
116	18010116	Lê Văn	Hùng	Nam	02/07/1998	TP HCM	5,0	5,5	Đạt
117	18010117	Nguyễn Mạnh	Hùng	Nam	13/04/1997	Bình Dương	6,0	7,5	Đạt
118	18010118	Nguyễn Phi	Hùng	Nam	09/05/1997	Tây Ninh			
119	18010119	Đoàn Thị Quế	Hương	Nữ	28/06/1997	TP HCM	8,5	10,0	Đạt
120	18010120	Huỳnh	Hương	Nữ	22/10/1997	Bình Dương	7,0	8,5	Đạt
121	18010121	Lý Thu	Hương	Nữ	07/02/1997	Bình Dương			
122	18010122	Nguyễn Thị Kim	Hương	Nữ	15/05/1997	Bình Dương	6,0	6,0	Đạt
123	18010123	Nguyễn Thị Lan	Hương	Nữ	09/05/1997	Bình Dương	6,0	4,0	Không đạt
124	18010124	Nguyễn Thị Lan	Hương	Nữ	28/04/1997	Bình Phước	5,0	6,5	Đạt
125	18010125	Nguyễn Thu	Hương	Nữ	24/10/1999	Bắc Ninh	5,5	6,5	Đạt
126	18010126	Phạm Thị Xuân	Hương	Nữ	19/02/1996	Sông Bé	6,5	6,5	Đạt
127	18010127	Trần Thị Thúy	Hường	Nữ	11/11/1999	TP HCM	6,0	6,0	Đạt
128	18010128	Lê Quốc	Huy	Nam	01/06/1996	Bình Dương	6,0	7,0	Đạt

STT	SBD	Họ tên đệm	Tên	Phái	Ngày sinh	Nơi sinh	Điểm TN	Điểm TH	Kết quả
129	18010129	Trần Quốc	Huy	Nam	14/10/1995	Bình Dương	6,0	4,5	Không đạt
130	18010130	Lương Thanh	Huyền	Nữ	12/10/1997	Thanh Hóa	4,5	4,0	Không đạt
131	18010131	Mai Thị Thu	Huyền	Nữ	15/09/1997	Bình Dương	7,0	7,5	Đạt
132	18010132	Nguyễn Thị	Huyền	Nữ	22/02/1997	Nam Định	8,0	7,0	Đạt
133	18010133	Nguyễn Thị Thu	Huyền	Nữ	22/12/1998	Bình Phước			
134	18010134	Phạm Thị	Huyền	Nữ	20/10/1997	Ninh Bình	3,5	4,0	Không đạt
135	18010135	Tôn Ngọc	Huyền	Nữ	08/10/1997	Bình Dương	4,0	4,0	Không đạt
136	18010136	Trần Thị Thu	Huyền	Nữ	25/07/1997	Long An	5,5	5,0	Đạt
137	18010137	Trương Thị Như	Huỳnh	Nữ	09/12/1998	An Giang	8,0	7,5	Đạt
138	18010138	Đặng Vũ	Khánh	Nam	23/02/1996	Tây Ninh	8,0	6,0	Đạt
139	18010139	Ngô Thế	Khánh	Nam	15/11/1998	Bình Dương	5,0	6,5	Đạt
140	18010140	Trần Trọng	Khánh	Nam	29/04/1996	Đồng Nai	7,5	8,0	Đạt
141	18010141	Vô Hữu	Khánh	Nam	19/12/1996	Bình Dương	4,0	0,0	Không đạt
142	18010142	Nguyễn Trần Gia	Khiêm	Nam	21/06/2003	TP HCM	5,5	6,5	Đạt
143	18010143	Phạm Minh	Khiêm	Nam	07/08/1997	Bình Dương	5,5	8,5	Đạt
144	18010144	Trần Thiện	Khiêm	Nam	26/06/1997	Bình Dương	7,0	8,0	Đạt
145	18010145	Mai Duy	Khương	Nam	23/09/1998	TP HCM	7,5	8,0	Đạt
146	18010146	Nguyễn Ngọc	Kiên	Nam	02/02/1996	Nam Định	5,5	5,5	Đạt
147	18010147	La Thị	Kiều	Nữ	10/07/1995	Lâm Đồng	3,0	1,5	Không đạt
148	18010148	Sơn Thị Mỹ	Kiều	Nữ	13/07/1999	Trà Vinh	6,0	4,0	Không đạt
149	18010149	Cao Trần Hồng	Kim	Nữ	04/04/1997	Bình Dương	5,5	3,5	Không đạt
150	18010150	Âu Dương	Kỳ	Nữ	22/12/1998	Bình Dương	5,5	5,0	Đạt
151	18010151	Trương Chí	Lâm	Nam	19/01/1998	Bình Dương	7,0	7,5	Đạt
152	18010152	Hoàng Thị	Lan	Nữ	08/10/1997	Hải Dương	5,0	4,0	Không đạt
153	18010153	Nguyễn Thụy Tuyết	Lan	Nữ	16/01/1997	TP HCM	6,0	9,5	Đạt
154	18010154	Phạm Thị	Lan	Nữ	03/08/1998	Thanh Hóa	6,0	7,0	Đạt
155	18010155	Nguyễn Thị Ngọc	Lê	Nữ	14/11/1997	Bình Phước	7,5	8,5	Đạt
156	18010156	Nguyễn Thị	Liên	Nữ	10/07/1997	Đắk Lắk	4,0	5,5	Không đạt
157	18010157	Bồ Thị Giao	Linh	Nữ	13/07/1998	Bình Dương	6,5	10,0	Đạt
158	18010158	Hà Tuyết	Linh	Nữ	21/01/1998	Bình Dương	8,0	9,5	Đạt
159	18010159	Nguyễn Thị	Linh	Nữ	05/09/1996	Hải Dương	4,5	4,0	Không đạt
160	18010160	Phạm Thị	Linh	Nữ	12/12/1998	Đắk Lắk	8,0	10,0	Đạt
161	18010161	Phạm Thị Cẩm	Linh	Nữ	28/12/1997	Bình Dương	6,0	4,0	Không đạt
162	18010162	Trần	Linh	Nam	11/01/1997	Bình Dương	6,5	8,0	Đạt
163	18010163	Trần Thị Thùy	Linh	Nữ	29/07/1998	Bình Dương	5,0	3,5	Không đạt
164	18010164	Vương Hoài Khánh	Linh	Nữ	31/08/1998	Bình Dương	6,0	7,0	Đạt
165	18010165	Ngô Nguyễn Phương	Loan	Nữ	11/01/1997	Bình Dương	6,5	8,0	Đạt
166	18010166	Nguyễn Thị Kim	Loan	Nữ	01/01/1997	Bình Dương	7,0	9,5	Đạt
167	18010167	Thái Thị Kim	Loan	Nữ	20/12/1997	Bình Định			
168	18010168	Vũ Thị Bích	Loan	Nữ	14/07/1998	Lâm Đồng	6,5	7,0	Đạt
169	18010169	Lê Trọng	Lộc	Nam	12/11/1997	Bình Dương	5,0	6,5	Đạt
170	18010170	Nguyễn Kim	Lộc	Nữ	10/01/1998	Bình Dương	6,0	6,5	Đạt
171	18010171	Nguyễn Thị Mỹ	Lộc	Nữ	22/09/1998	Bình Định	6,0	8,5	Đạt
172	18010172	Vô Thị Mỹ	Lộc	Nữ	29/07/1998	Đồng Nai	7,5	9,0	Đạt
173	18010173	Nguyễn Tấn	Lợi	Nam	10/02/1997	TP HCM	4,0	0,5	Không đạt

STT	SBD	Họ tên đệm	Tên	Phái	Ngày sinh	Nơi sinh	Điểm TN	Điểm TH	Kết quả
174	18010174	Phan Xuân	Lon	Nam	01/05/1996	Quảng Bình	7,5	7,0	Đạt
175	18010175	Lâm Thành	Long	Nam	03/10/1997	Bình Phước	7,0	8,0	Đạt
176	18010176	Hồ Hoàng	Luân	Nam	30/01/1996	Bình Dương	6,0	4,0	Không đạt
177	18010177	Phạm Văn	Lượng	Nam	20/10/1996	Nam Định	7,0	5,5	Đạt
178	18010178	Phan Khánh	Ly	Nữ	11/10/1998	Thanh Hóa	6,0	7,0	Đạt
179	18010179	Trương Thị Trúc	Ly	Nữ	10/04/1998	Bình Định	7,0	8,0	Đạt
180	18010180	Huỳnh Thị Trúc	Mai	Nữ	06/10/1998	Bình Dương	5,5	6,0	Đạt
181	18010181	Luyện Thị	Mai	Nữ	02/04/1998	Gia Lai	6,5	4,0	Không đạt
182	18010182	Vũ Thị	Mai	Nữ	15/05/1995	Thanh Hóa	6,5	5,0	Đạt
183	18010183	Nguyễn Duy	Mạnh	Nam	01/11/1996	Bình Dương	5,0	4,0	Không đạt
184	18010184	Trần Đức	Mạnh	Nam	11/01/1995	Điện Biên	6,0	5,0	Đạt
185	18010185	Trần Thiện	Minh	Nam	10/05/1997	Bình Dương	8,0	7,0	Đạt
186	18010186	Ngô Nguyễn Trà	My	Nữ	18/11/1997	Bình Phước			
187	18010187	Nguyễn Thị Thùy	My	Nữ	08/03/1997	Bình Dương			
188	18010188	Nguyễn Thị Trà	My	Nữ	09/09/1998	Bình Thuận	4,5	5,5	Không đạt
189	18010189	Trần Thị Diễm	My	Nữ	12/12/1996	Bình Dương	7,0	7,0	Đạt
190	18010190	Nguyễn Thị Na	Na	Nữ	24/04/1998	Bình Định	4,0	6,0	Không đạt
191	18010191	Nguyễn Thị	Nga	Nữ	13/06/1996	Đắk Lắk	6,5	6,0	Đạt
192	18010192	Nguyễn Thị Huỳnh	Nga	Nữ	21/10/1998	Bình Phước	5,5	4,0	Không đạt
193	18010193	Phạm Thanh	Nga	Nữ	15/03/1997	Bình Dương	8,0	7,5	Đạt
194	18010194	Tô Thị Huỳnh	Nga	Nữ	09/03/1998	Bình Dương			
195	18010195	Bùi Thị Kim	Ngân	Nữ	06/08/1997	Bình Dương	8,5	7,0	Đạt
196	18010196	Lê Thị Trúc	Ngân	Nữ	12/10/1996	Đồng Nai	6,5	9,0	Đạt
197	18010197	Nguyễn Thị Kim	Ngân	Nữ	02/04/1997	Nam Định	7,0	8,5	Đạt
198	18010198	Nguyễn Thị Tuyết	Ngân	Nữ	30/03/1997	Tây Ninh	5,0	4,0	Không đạt
199	18010199	Phan Kim	Ngân	Nữ	15/10/1997	Bình Dương	6,5	8,0	Đạt
200	18010200	Trần Thái Hoàng	Ngân	Nữ	07/10/1997	Bình Dương	6,0	6,5	Đạt
201	18010201	Trần Thị Thanh	Ngân	Nữ	26/10/1997	Bình Phước	6,0	7,5	Đạt
202	18010202	Lương Hữu	Nghĩa	Nam	03/02/1998	Bình Dương	6,0	5,0	Đạt
203	18010203	Hoàng Thị Hồng	Ngọc	Nữ	08/03/1997	Bình Dương			
204	18010204	Nguyễn Thị Bích	Ngọc	Nữ	05/01/1998	Bình Dương	5,5	6,5	Đạt
205	18010205	Nguyễn Thị Kim	Ngọc	Nữ	26/01/1997	Bến Tre	6,5	9,0	Đạt
206	18010206	Võ Thị Kim	Ngọc	Nữ	24/06/1998	Bình Dương	7,5	5,5	Đạt
207	18010207	Đỗ Bích	Nguyên	Nữ	15/09/1998	Bình Dương	5,0	4,0	Không đạt
208	18010208	Lê Thị Mỹ	Nguyên	Nữ	10/03/1997	Bình Dương	7,5	9,0	Đạt
209	18010209	Nguyễn Thị Kim	Nguyên	Nữ	09/10/1996	Bình Phước	4,0	3,0	Không đạt
210	18010210	Phan Thị Ánh	Nguyệt	Nữ	08/01/1998	Phú Yên	6,5	7,5	Đạt
211	18010211	Vũ Thị	Nhân	Nữ	02/01/1996	Bình Dương	7,0	9,5	Đạt
212	18010212	Bùi Thị Yến	Nhi	Nữ	03/08/1998	Bình Dương	7,0	8,5	Đạt
213	18010213	Huỳnh Hoàng Mai	Nhi	Nữ	12/09/1998	Bình Dương	7,5	3,5	Không đạt
214	18010214	Huỳnh Khang	Nhi	Nữ	29/05/1998	Bến Tre			
215	18010215	Nguyễn Bình Phương	Nhi	Nữ	31/08/1997	Bình Dương	6,5	4,0	Không đạt
216	18010216	Nguyễn Hoàng Yến	Nhi	Nữ	22/06/1997	Bình Dương	7,0	6,0	Đạt
217	18010217	Nguyễn Thị Hồng	Nhi	Nữ	05/09/1997	Bình Phước	6,0	2,0	Không đạt
218	18010218	Thái Kiều Yến	Nhi	Nữ	24/09/1997	Bình Dương	7,0	4,5	Không đạt

STT	SBD	Họ tên đệm	Tên	Phái	Ngày sinh	Nơi sinh	Điểm TN	Điểm TH	Kết quả
219	18010219	Trần Khả	Nhi	Nữ	15/07/1997	Bình Dương	6,0	5,5	Đạt
220	18010220	Văn Thảo	Nhi	Nữ	26/03/1997	Vĩnh Long	5,5	5,0	Đạt
221	18010221	Trần Đức	Nhớ	Nam	24/01/1995	Quảng Bình	5,5	4,5	Không đạt
222	18010222	Bùi Thị Tú	Như	Nữ	04/11/1997	Bình Dương	4,5	3,0	Không đạt
223	18010223	Nguyễn Thị Quỳnh	Như	Nữ	25/06/1996	Bình Dương	7,0	6,5	Đạt
224	18010224	Nguyễn Thị Yên	Như	Nữ	08/10/1998	Bình Dương	6,5	6,0	Đạt
225	18010225	Nguyễn Hồng	Nhung	Nữ	17/09/1998	Kiên Giang	7,5	6,5	Đạt
226	18010226	Nguyễn Thị Hồng	Nhung	Nữ	21/10/1998	Lâm Đồng	8,0	8,5	Đạt
227	18010227	Trần Thị Hồng	Nhung	Nữ	01/01/1998	Bình Dương	6,0	2,0	Không đạt
228	18010228	Trịnh Thị Hồng	Nhung	Nữ	05/06/1998	Thanh Hóa	5,0	5,0	Đạt
229	18010229	Lữ Thái	Nhật	Nam	04/01/1998	Đồng Tháp	5,5	5,0	Đạt
230	18010230	Trương Minh	Nhật	Nam	29/07/1997	Bình Dương	5,5	3,5	Không đạt
231	18010231	Tạ Thị Oanh	Kiều	Nữ	04/04/1998	Bình Dương	8,0	5,5	Đạt
232	18010232	Đỗ Thị Châu	Pha	Nữ	10/07/1997	Bình Dương	8,0	5,0	Đạt
233	18010233	Nguyễn Thị Hồng	Phấn	Nữ	15/08/1998	Bình Thuận	6,0	6,5	Đạt
234	18010234	Nguyễn Đại	Phát	Nam	24/07/1997	Bình Dương	7,5	6,5	Đạt
235	18010235	Trần Văn	Phát	Nam	26/06/1997	Bình Dương	4,0	3,0	Không đạt
236	18010236	Nguyễn Thị Ngọc	Phúc	Nữ	02/05/1997	Bình Dương	7,5	8,5	Đạt
237	18010237	Hồ Hữu	Phụng	Nam	05/05/1995	Nghệ An	7,5	4,5	Không đạt
238	18010238	Nguyễn Kim	Phụng	Nữ	10/03/1999	Bình Dương	7,0	8,5	Đạt
239	18010239	Đỗ Minh	Phước	Nam	16/12/1993	Bình Dương	6,5	4,5	Không đạt
240	18010240	Lê Công Nhất	Phương	Nam	30/12/1984	Đồng Nai	6,0	3,0	Không đạt
241	18010241	Liêu Trúc	Phương	Nữ	26/03/1998	Bình Dương	6,0	5,0	Đạt
242	18010242	Nguyễn Hà	Phương	Nữ	31/05/1999	Hà Tĩnh	5,0	3,0	Không đạt
243	18010243	Nguyễn Thị Minh	Phương	Nữ	01/06/1997	Kon Tum	6,0	4,0	Không đạt
244	18010244	Phạm Thị Yên	Phương	Nữ	28/03/1998	Phú Yên	7,0	4,5	Không đạt
245	18010245	Cao Thị Hồng	Phượng	Nữ	02/01/1997	Đồng Nai	5,5	4,5	Không đạt
246	18010246	Huỳnh Thanh	Phượng	Nữ	30/06/1997	Bình Dương	6,5	7,0	Đạt
247	18010247	Lê Huỳnh Ngọc	Phượng	Nữ	25/04/1998	Bình Dương			
248	18010248	Nguyễn Thị Thu	Phượng	Nữ	14/09/1996	Sông Bé	4,0	4,0	Không đạt
249	18010249	Nguyễn Văn	Quân	Nam	16/04/1998	Bình Dương	8,0	8,5	Đạt
250	18010250	Huỳnh Văn	Qui	Nam	21/10/1993	Bình Phước	4,5	0,0	Không đạt
251	18010251	Nguyễn Văn	Quốc	Nam	21/03/1997	Bình Dương	6,5	4,0	Không đạt
252	18010252	Nguyễn Thị Mai	Quyên	Nữ	10/04/1997	Tây Ninh	5,5	5,0	Đạt
253	18010253	Lương Phan	Quyên	Nam	03/06/1996	Nghệ An	5,5	1,0	Không đạt
254	18010254	Nguyễn Bảo Ngọc Xuân	Quỳnh	Nữ	09/01/1998	Bình Dương	8,0	7,0	Đạt
255	18010255	Nguyễn Như	Quỳnh	Nữ	02/12/1997	Thái Bình	6,0	4,0	Không đạt
256	18010256	Trần Lê Như	Quỳnh	Nữ	06/12/1996	Bình Thuận	7,5	6,0	Đạt
257	18010257	Nguyễn Hoàng	Sang	Nam	09/07/1997	Bình Dương	6,0	6,0	Đạt
258	18010258	Nguyễn Thanh	Sang	Nam	05/08/1998	Bình Dương	6,0	4,5	Không đạt
259	18010259	Mạch Thị Cẩm	Siêu	Nữ	11/04/1997	Tây Ninh	7,0	5,5	Đạt
260	18010260	Nguyễn Ngọc	Sơn	Nam	01/01/1996	Bình Dương	8,0	5,5	Đạt
261	18010261	Lê Thị Tuyết	Sương	Nữ	21/12/1997	Kiên Giang	5,5	3,0	Không đạt
262	18010262	Nguyễn Thị Mỹ	Sương	Nữ	07/12/1997	Bình Dương	6,5	4,5	Không đạt
263	18010263	Đặng Thị Thanh	Tâm	Nữ	07/03/1998	Đắk Lắk	7,0	5,0	Đạt

STT	SBD	Họ tên đệm	Tên	Phái	Ngày sinh	Nơi sinh	Điểm TN	Điểm TH	Kết quả
264	18010264	Lê Thị Thanh	Tâm	Nữ	30/05/1998	Bình Phước	6,5	4,5	Không đạt
265	18010265	Ngô Thị Minh	Tâm	Nữ	27/04/1998	Bình Dương	8,0	6,5	Đạt
266	18010266	Nguyễn Văn	Tâm	Nam	12/11/1998	Bình Định	7,5	7,5	Đạt
267	18010267	Trương Minh	Tâm	Nam	23/06/1997	Bình Dương	5,5	7,0	Đạt
268	18010268	Đinh Thị	Thắm	Nữ	01/09/1998	Nghệ An	7,5	3,5	Không đạt
269	18010269	Lê Thị	Thắm	Nữ	04/04/1999	Nghệ An	6,5	4,0	Không đạt
270	18010270	Phan Thị Ngọc	Thắm	Nữ	17/09/1999	Bình Thuận	4,0	5,0	Không đạt
271	18010271	Nguyễn Văn	Thắng	Nam	15/10/1985	Nghệ An	4,5	4,0	Không đạt
272	18010272	Nguyễn Đức	Thắng	Nam	23/11/1996	TP HCM	6,0	4,0	Không đạt
273	18010273	Nguyễn Minh	Thành	Nam	29/11/1996	Bình Dương	7,5	7,0	Đạt
274	18010274	Nguyễn Tiến	Thành	Nam	23/04/1998	TP HCM	8,0	7,0	Đạt
275	18010275	Phan Tuấn	Thành	Nam	14/10/1997	Bình Dương	5,5	0,0	Không đạt
276	18010276	La Văn	Thào	Nam	04/02/1996	Cao Bằng	6,0	5,0	Đạt
277	18010277	Bùi Thị Thu	Thào	Nữ	09/04/1997	Bình Dương	7,5	4,5	Không đạt
278	18010278	Đào Phương	Thào	Nữ	17/10/1998	Hà Tây	6,0	4,5	Không đạt
279	18010279	Lê Huỳnh Diệu	Thào	Nữ	19/09/1997	Bình Dương			
280	18010280	Lê Thị	Thào	Nữ	21/08/1997	Thanh Hóa	7,5	6,0	Đạt
281	18010281	Nguyễn Thị Mai	Thào	Nữ	13/01/1998	Lâm Đồng	8,0	6,0	Đạt
282	18010282	Nguyễn Thị Phương	Thào	Nữ	18/11/1997	Bình Dương	7,5	4,0	Không đạt
283	18010283	Nguyễn Thị Phương	Thào	Nữ	18/06/1998	Thanh Hóa	9,0	7,0	Đạt
284	18010284	Nguyễn Thị Phương	Thào	Nữ	25/11/1998	Bình Dương	4,5	3,0	Không đạt
285	18010285	Nguyễn Thu	Thào	Nữ	23/12/1999	Bình Dương	6,0	5,0	Đạt
286	18010286	Sơn Thị Thu	Thào	Nữ	04/12/1998	Bình Phước	5,5	2,5	Không đạt
287	18010287	Thiều Thị Mai	Thào	Nữ	12/10/1999	Gia Lai	5,0	6,5	Đạt
288	18010288	Trần Thị Phương	Thào	Nữ	20/10/1998	Ninh Thuận	7,5	5,0	Đạt
289	18010289	Hoàng Văn	Thêm	Nam	23/08/1996	Thanh Hóa	7,5	7,0	Đạt
290	18010290	Nguyễn Thị Bích	Thị	Nữ	21/10/1996	Bình Thuận	6,5	4,0	Không đạt
291	18010291	Phạm Lê Kim	Thị	Nữ	28/01/1997	Tây Ninh	7,0	8,5	Đạt
292	18010292	Nguyễn Hoàng	Thiện	Nam	19/08/1997	Bình Dương	5,0	3,0	Không đạt
293	18010293	Nguyễn Văn	Thiện	Nam	22/09/1997	Bình Dương	5,5	6,0	Đạt
294	18010294	Hồ Duy	Thịnh	Nam	20/02/1997	Bình Dương	7,0	7,5	Đạt
295	18010295	Phạm Ngọc	Thịnh	Nam	20/10/1997	Bình Dương	5,5	3,0	Không đạt
296	18010296	Trần Văn	Thông	Nam	16/01/1998	Bình Dương	7,0	5,0	Đạt
297	18010297	Đặng Thị Hoài	Thu	Nữ	01/09/1998	Bến Tre	6,0	3,5	Không đạt
298	18010298	Lê Thị Hoài	Thu	Nữ	15/03/1998	Đắk Lắk	4,0	2,0	Không đạt
299	18010299	Bùi Thị Ánh	Thư	Nữ	01/12/1993	Bến Tre	6,0	3,5	Không đạt
300	18010300	Đào Thị Anh	Thư	Nữ	20/10/1998	Long An	6,5	3,5	Không đạt
301	18010301	Nguyễn Phong Hoài	Thư	Nữ	27/04/1997	Đắk Lắk	7,0	7,5	Đạt
302	18010302	Nguyễn Thị Minh	Thư	Nữ	25/03/1998	Đắk Lắk	4,0	3,0	Không đạt
303	18010303	Nguyễn Hiếu	Thuận	Nam	22/05/1997	TP. Hồ Chí Minh	7,0	7,5	Đạt
304	18010304	Nguyễn Thị	Thương	Nữ	07/09/1995	Quảng Bình	5,0	2,5	Không đạt
305	18010305	Nguyễn Thị Hoài	Thương	Nữ	03/11/1997	Bình Dương	7,0	6,0	Đạt
306	18010306	Phạm Thị Hoài	Thương	Nữ	31/03/1997	Bình Dương	7,0	3,0	Không đạt
307	18010307	Trịnh Thị	Thương	Nữ	24/03/1998	Bình Phước	6,0	3,0	Không đạt
308	18010308	Văn Quang	Thương	Nam	03/08/1998	Bình Dương	5,0	5,0	Đạt

STT	SBD	Họ tên đệm	Tên	Phái	Ngày sinh	Nơi sinh	Điểm TN	Điểm TH	Kết quả
309	18010309	Hồ Xuân	Thúy	Nữ	15/08/1997	Bình Dương	5,5	3,0	Không đạt
310	18010310	Mai Thị Thanh	Thúy	Nữ	25/03/1995	TP HCM	4,5	3,0	Không đạt
311	18010311	Nguyễn Thị Thu	Thúy	Nữ	02/02/1998	Bình Dương	6,0	4,0	Không đạt
312	18010312	Phạm Thị Thanh	Thúy	Nữ	04/10/1998	Bình Dương	6,5	5,0	Đạt
313	18010313	Dương Ngọc	Thùy	Nữ	29/08/1999	Bình Dương	5,0	3,0	Không đạt
314	18010314	Kim Phước	Thùy	Nữ	06/12/1997	Bình Dương	6,0	6,0	Đạt
315	18010315	Nguyễn Thị	Thùy	Nữ	18/01/1998	Quảng Trị	7,0	5,5	Đạt
316	18010316	Vũ Dương	Thùy	Nữ	14/03/1997	Bình Dương	5,0	3,5	Không đạt
317	18010317	Bùi Thị Thu	Thúy	Nữ	17/04/1997	Bình Dương	5,0	3,5	Không đạt
318	18010318	Cao Thị Mỹ	Lệ	Nữ	20/08/1997	Bình Dương	5,0	3,0	Không đạt
319	18010319	Dương Thị	Thùy	Nữ	18/05/1997	Hà Tĩnh	7,0	5,0	Đạt
320	18010320	Hoàng Thị Thu	Thủy	Nữ	19/06/1996	Bình Dương	8,0	4,0	Không đạt
321	18010321	Ngô Thị Thanh	Thủy	Nữ	11/06/1998	Bình Dương	7,0	8,5	Đạt
322	18010322	Phan Thị Thu	Thủy	Nữ	25/09/1997	Bình Thuận	6,0	3,5	Không đạt
323	18010323	Trần Thị	Thủy	Nữ	30/09/1997	Bình Phước	6,0	4,0	Không đạt
324	18010324	Trương Hồng	Thủy	Nữ	23/02/1997	Bình Phước			
325	18010325	Võ Lê Thanh	Thủy	Nữ	02/05/1997	Lâm Đồng	7,0	6,0	Đạt
326	18010326	Vũ Thị Thu	Thủy	Nữ	22/09/1996	Bình Phước	5,0	3,0	Không đạt
327	18010327	Nguyễn Thị Thủy	Tiên	Nữ	26/04/1996	Bình Dương	8,0	7,5	Đạt
328	18010328	Nguyễn Trường Giao	Tiên	Nữ	06/11/1997	Bình Dương	7,0	6,5	Đạt
329	18010329	Thái Lê Mộng	Tiên	Nữ	10/03/1997	Bình Dương	7,5	7,0	Đạt
330	18010330	Trần Thị	Tiên	Nữ	09/04/1996	Bình Dương	3,5	3,0	Không đạt
331	18010331	Võ Thị Cẩm	Tiên	Nữ	05/05/1998	Bình Dương	6,0	5,5	Đạt
332	18010332	Võ Thị Thủy	Tiên	Nữ	01/07/1997	Bình Dương	6,5	4,0	Không đạt
333	18010333	Nguyễn Minh	Tiến	Nam	04/11/1998	Bình Dương	7,0	7,0	Đạt
334	18010334	Nguyễn Thành	Tiến	Nam	03/04/1996	Bình Dương	6,5	5,5	Đạt
335	18010335	Phạm Công	Tiến	Nam	02/07/1998	Bình Dương	6,5	4,0	Không đạt
336	18010336	Trần Trọng	Tín	Nam	10/03/1997	Bình Dương	8,0	6,0	Đạt
337	18010337	Ngô Khắc	Tĩnh	Nam	20/10/1979	Thanh Hóa	4,5	0,5	Không đạt
338	18010338	Nguyễn Thị Ngọc	Tố	Nữ	21/09/1999	Bình Định	6,5	5,0	Đạt
339	18010339	Huỳnh Xuân	Trà	Nam	23/08/1996	TP HCM	8,0	8,5	Đạt
340	18010340	Lê Thị	Trâm	Nữ	22/04/1997	Đắk Lắk	7,5	7,5	Đạt
341	18010341	Nguyễn Thị Ngọc	Trâm	Nữ	19/09/1998	Bình Dương	7,5	5,0	Đạt
342	18010342	Phạm Thị Bích	Trâm	Nữ	29/10/1997	Quảng Bình	4,0	3,5	Không đạt
343	18010343	Trần Ngọc	Trâm	Nữ	31/07/1997	Bình Dương	6,0	1,5	Không đạt
344	18010344	Trần Thị Bích	Trâm	Nữ	20/03/1998	Bình Định	5,5	6,5	Đạt
345	18010345	Trương Ngọc	Trâm	Nữ	11/09/1997	Bình Phước	8,0	6,5	Đạt
346	18010346	Cao Thị Thùy	Trang	Nữ	09/01/1998	Bình Dương	7,0	4,5	Không đạt
347	18010347	Đặng Thị Thu	Trang	Nữ	10/08/1998	Bình Phước	7,0	7,0	Đạt
348	18010348	Đoàn Ngọc Minh	Trang	Nữ	08/11/1997	Bình Dương	7,0	5,5	Đạt
349	18010349	Lê Huyền	Trang	Nữ	28/12/1996	Bình Phước	6,5	6,0	Đạt
350	18010350	Nguyễn Thị	Trang	Nữ	06/07/1998	Bình Dương	6,0	4,0	Không đạt
351	18010351	Nguyễn Thị	Trang	Nữ	23/10/1998	Thanh Hóa	7,5	5,5	Đạt
352	18010352	Nguyễn Thị Phương	Trang	Nữ	22/11/1996	Quảng Ngãi	6,0	5,5	Đạt
353	18010353	Nguyễn Thị Thùy	Trang	Nữ	02/02/1996	Bình Dương	5,5	5,5	Đạt

STT	SBD	Họ tên đệm	Tên	Phái	Ngày sinh	Nơi sinh	Điểm TN	Điểm TH	Kết quả
354	18010354	Nguyễn Thị Thùy	Trang	Nữ	05/04/1998	Đồng Nai	6,5	5,0	Đạt
355	18010355	Nguyễn Thị Vân	Trang	Nữ	10/12/1997	Bình Dương	7,5	6,5	Đạt
356	18010356	Tô Thị Thùy	Trang	Nữ	02/06/1997	TP HCM	8,0	6,0	Đạt
357	18010357	Võ Thị	Trang	Nữ	07/02/1998	Đắk Lắk	5,5	3,5	Không đạt
358	18010358	Lê Minh	Trí	Nam	18/07/1998	Bình Dương	7,0	8,0	Đạt
359	18010359	Bùi Thị Diễm	Trinh	Nữ	21/10/1997	Bình Thuận	8,0	6,5	Đạt
360	18010360	Nguyễn Lê	Trinh	Nữ	20/07/1998	Phú Yên	7,0	5,5	Đạt
361	18010361	Nguyễn Thị Việt	Trinh	Nữ	25/10/1999	Bình Định	6,0	2,5	Không đạt
362	18010362	Phạm Thị Trinh	Trinh	Nữ	24/11/1997	Long An	5,5	3,0	Không đạt
363	18010363	Phan Thị Thu	Trinh	Nữ	07/01/1998	Tây Ninh	7,0	6,0	Đạt
364	18010364	Võ Lê Công	Trình	Nam	26/10/1996	Tây Ninh	8,0	6,5	Đạt
365	18010365	Lê Thanh	Trúc	Nữ	11/10/1997	TP HCM	8,0	7,5	Đạt
366	18010366	Lê Thị Thanh	Trúc	Nữ	04/04/1998	Bình Thuận	7,5	5,0	Đạt
367	18010367	Phạm Thị Thanh	Trúc	Nữ	25/07/1998	Bình Dương	4,5	5,0	Không đạt
368	18010368	Trần Hoài Như	Trúc	Nữ	01/06/1996	Đồng Nai	7,0	4,0	Không đạt
369	18010369	Trần Thị Hương	Trúc	Nữ	22/12/1998	Bình Dương	8,0	6,5	Đạt
370	18010370	Nguyễn Tấn	Trưởng	Nam	05/08/1997	Quảng Ngãi	5,5	4,0	Không đạt
371	18010371	Dương Lê Thanh	Tú	Nữ	21/10/1998	Bình Dương	9,0	9,0	Đạt
372	18010372	Nguyễn Huỳnh Anh	Tú	Nam	05/08/1997	Bình Dương	5,5	3,0	Không đạt
373	18010373	Nguyễn Thị Thanh	Tú	Nữ	22/07/1998	Bình Dương			
374	18010374	Vũ Thị Cẩm	Tú	Nữ	01/03/1998	Bình Dương	6,0	4,0	Không đạt
375	18010375	Đinh Minh	Tuấn	Nam	05/12/1997	Bình Dương	5,5	5,0	Đạt
376	18010376	Nguyễn Ngọc Minh	Tuấn	Nam	04/09/1997	Bình Dương	7,5	8,5	Đạt
377	18010377	Nguyễn Khánh	Tùng	Nam	25/05/1999	Quảng Ngãi	7,0	5,5	Đạt
378	18010378	Nguyễn Thị	Tươi	Nữ	14/12/1997	Bình Dương	7,0	6,5	Đạt
379	18010379	Lê Nguyễn Việt	Tường	Nam	14/11/1997	TP HCM	6,5	9,0	Đạt
380	18010380	Đoàn Việt	Tuyển	Nam	20/04/1996	Quảng Ngãi	8,5	7,0	Đạt
381	18010381	Dương Thiện Minh	Tuyển	Nam	25/05/1995	Quảng Bình	6,5	4,0	Không đạt
382	18010382	Nguyễn Thị Diệu	Tuyển	Nữ	09/12/1995	Bình Phước	7,0	4,0	Không đạt
383	18010383	Dương Bích	Tuyển	Nữ	28/05/1997	Bình Dương	6,0	8,5	Đạt
384	18010384	Lê Thị Ngọc	Tuyển	Nữ	23/10/1996	Đồng Nai			
385	18010385	Nguyễn Thị Lam	Tuyển	Nữ	09/07/1998	TP HCM	5,5	5,5	Đạt
386	18010386	Nguyễn Thị Thanh	Tuyển	Nữ	24/08/1998	Bình Định	7,0	2,5	Không đạt
387	18010387	Phạm Thanh	Tuyển	Nữ	13/10/1998	Sóc Trăng	7,0	5,5	Đạt
388	18010388	Phạm Thị Minh	Tuyển	Nữ	08/04/1997	Bình Phước			
389	18010389	Phạm Thị Thanh	Tuyển	Nữ	09/04/1998	Đắk Lắk	5,0	3,0	Không đạt
390	18010390	Trần Thị Xuân	Tuyển	Nữ	26/03/1998	Ninh Thuận	6,0	5,5	Đạt
391	18010391	Đào Thị Thanh	Tuyết	Nữ	01/06/1999	Bình Định	5,0	4,5	Không đạt
392	18010392	Trần Thị	Tuyết	Nữ	20/09/1997	Nghệ An	8,0	4,0	Không đạt
393	18010393	Lê Ngọc Thu	Uyên	Nữ	11/01/1997	TP HCM	6,5	6,0	Đạt
394	18010394	Nguyễn Thị Nhã	Uyên	Nữ	12/02/1997	Bình Dương	9,0	9,0	Đạt
395	18010395	Phạm Thị Phương	Uyên	Nữ	15/10/1997	Bình Dương	6,0	2,5	Không đạt
396	18010396	Đặng Thị	Vân	Nữ	13/08/1998	Bình Dương	5,5	0,0	Không đạt
397	18010397	Đỗ Thị Hồng	Vân	Nữ	14/02/1997	Hải Dương	4,5	3,5	Không đạt
398	18010398	Lương Thị	Vân	Nữ	04/08/1995	Ninh Bình	6,0	6,0	Đạt

STT	SBD	Họ tên đệm	Tên	Phái	Ngày sinh	Nơi sinh	Điểm TN	Điểm TH	Kết quả
399	18010399	Nguyễn Hồng	Vân	Nữ	26/08/1996	Đồng Nai	7,0	7,5	Đạt
400	18010400	Nguyễn Thị	Vân	Nữ	20/10/1996	Nghệ An	6,0	4,0	Không đạt
401	18010401	Nguyễn Thị Thanh	Vân	Nữ	17/02/1995	Bình Phước	5,5	5,0	Đạt
402	18010402	Phạm Thị Thùy	Vân	Nữ	22/11/1997	Bình Phước	6,5	6,5	Đạt
403	18010403	Lê Thị Thúy	Vi	Nữ	27/09/1997	Bình Dương	6,0	4,0	Không đạt
404	18010404	Trần Quốc	Việt	Nam	04/05/1995	An Giang	6,0	3,5	Không đạt
405	18010405	Bùi Quang	Vinh	Nam	11/02/1997	Bình Dương	6,0	7,0	Đạt
406	18010406	Nguyễn Hoài	Vũ	Nam	05/05/1996	Bình Dương	7,0	6,5	Đạt
407	18010407	Vương Hoài	Vũ	Nam	13/09/1997	Bình Dương	7,0	7,5	Đạt
408	18010408	Huỳnh Tấn	Vuyn	Nam	16/03/1997	Đắk Lắk	6,0	4,5	Không đạt
409	18010409	Nguyễn Tường	Vy	Nữ	16/11/1998	Bình Thuận	6,0	7,5	Đạt
410	18010410	Phan Thị Tường	Vy	Nữ	06/04/1997	Phú Yên	7,5	5,0	Đạt
411	18010411	Thượng Thúy	Vy	Nữ	06/01/1998	Bình Dương	8,0	5,5	Đạt
412	18010412	Trần Ngọc	Vy	Nữ	02/06/1996	TP HCM	4,5	4,0	Không đạt
413	18010413	Trương Thị Lan	Vy	Nữ	05/05/1997	Phú Yên	8,0	6,0	Đạt
414	18010414	Võ Huỳnh Yên	Vy	Nữ	07/01/1998	TP HCM	7,5	8,0	Đạt
415	18010415	Nguyễn Trường	Vỹ	Nam	16/04/1996	Quảng Ngãi	6,5	5,5	Đạt
416	18010416	Bùi Thị Ngọc	Xuân	Nữ	08/07/1998	Bình Dương	6,0	5,0	Đạt
417	18010417	Lê Thị Huyền	Xuân	Nữ	27/10/1997	Bình Dương	7,0	6,0	Đạt
418	18010418	Trần Thị	Xuân	Nữ	28/03/1989	Thanh Hóa	4,0	1,0	Không đạt
419	18010419	Bùi Hải	Yên	Nữ	25/03/1997	Bình Dương	4,0	1,5	Không đạt
420	18010420	Đinh Thị Hồng	Yên	Nữ	01/05/1997	TP HCM	6,0	4,0	Không đạt
421	18010421	Lê Bùi Phi	Yên	Nữ	05/08/1996	Bình Dương	5,0	2,5	Không đạt
422	18010422	Nguyễn Thị hồng	Yên	Nữ	02/09/1997	Bình Phước	8,0	6,5	Đạt
423	18010423	Nguyễn Thị Kim	Yên	Nữ	28/03/1998	Ninh Thuận			
424	18010424	Thạch Châu Phương	Yên	Nữ	16/01/1997	TP HCM	7,5	5,5	Đạt

Danh sách này có 424 thí sinh.